TÒA ÁN NHÂN DÂN TX. NINH HOÀ **TỈNH KH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **450/2023**/QĐST-HNGĐ	*N, ngày **07** tháng **12** năm **2023***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN T LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 736/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2023, giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Thu Th** - sinh năm 1983.
Địa chỉ: Thôn Đại Tập, xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hoà, tỉnh Kh.

* Bị đơn: Ông **Trần Minh T** - sinh năm 1976.
Địa chỉ: Thôn Bình Thành, xã Ninh Bình, thị xã N, tỉnh Kh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận t ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận t ly hôn giữa bà Trần Thị Thu Th và ông Trần Minh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thu Th và ông Trần Minh T thuận t ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 (hai) con chung tên Trần Minh H, sinh ngày 25/02/2006 và Trần Thụy Bảo Ng, sinh ngày 05/6/2009 cho ông Trần Minh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Ông Trần Minh T không yêu cầu bà Trần Thị Thu Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Trần Thị Thu Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con khi cần thiết cha, mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung hoặc khi có căn cứ theo điểm b

khoản 2 và khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình thì cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Thu Th và ông Trần Minh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Trần Thị Thu Th và ông Trần Minh T mỗi người phải nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình. Bà Th tự nguyện nộp thay án phí cho ông T. Tổng cộng bà Th phải nộp 150.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0001595 ngày 31/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã N. Hoàn lại cho bà Trần Thị Thu Th 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án nêu trên.

Quy định chung: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kh;
- VKSND thị xã N;
- THA dân sự thị xã N;
- UBND xã Ninh Thân; GCNKH số 83, ngày 11/11/2005;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Văn Hải